

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày tháng 11 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 508/TTr-SNN ngày 18 tháng 11 năm 2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La (có Phụ lục danh mục kèm theo).

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm của huyện, thành phố.

2. Định kỳ hàng năm trước ngày 03 tháng 12, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm của các cơ quan liên quan báo cáo UBND tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 910/QĐ-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Ban hành danh mục các ngành hàng, sản phẩm quan trọng cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh Sơn La./.

***Nơi nhận:***

- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, Phú 10b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Công**

**Phụ lục:**  
**DANH MỤC CÁC NGÀNH HÀNG, SẢN PHẨM QUAN TRỌNG CẦN**  
**KHUYẾN KHÍCH VÀ ƯU TIÊN HỖ TRỢ THỰC HIỆN LIÊN KẾT GẮN SẴN**  
**XUẤT VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2022*  
*của UBND tỉnh Sơn La).*

<b>STT</b>	<b>Tên ngành hàng</b>	<b>Tên sản phẩm</b>
1	Ngành Trồng trọt	
-	Cây nông nghiệp	Lúa; ngô thương phẩm; ngô sinh khối; rau các loại.
-	Cây công nghiệp	Mía, chè, cà phê, cao su.
-	Cây ăn quả	Nhãn, xoài, mận, mơ, chuối, na, cam, quýt, bưởi, bơ, chanh leo, đào, sơn tra, thanh long, hồng giòn, dứa, dâu tây, lê, mít.
-	Cây dược liệu	Ba kích, bạc hà, sa nhân, sâm Ngọc linh, tam thất, trinh nữ hoàng cung, ý dĩ, sơn tra... và các loài dược liệu có giá trị kinh tế cao.
-	Nấm ăn và nấm dược liệu	Nấm sò, linh chi, nấm rom....
2	Ngành Chăn nuôi	
-	Bò	Bò thịt; bò sinh sản; bò đực; bò sữa.
-	Trâu	Trâu thịt; trâu sinh sản; trâu đực.
-	Dê	Dê thương phẩm; dê sinh sản.
-	Lợn	Lợn thương phẩm; lợn sinh sản.
-	Gia cầm	Gà, vịt thương phẩm; gà, vịt sinh sản.
3	Ngành Lâm nghiệp	Gỗ và các lâm sản ngoài gỗ; Mắc ca.
4	Ngành Thủy sản	Cá tầm, cá hồi, cá lăng, cá chiên, cá bống, cá trắm, cá chép, cá rô phi, cá diêu hồng, ba ba, chạch chấu.
5	Ngành hàng khác	Các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được cấp có thẩm quyền công nhận.